

Bản án số: 1069/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 20/9/2017.

V/v Tranh chấp thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Loan.

2. Ông Dương Văn Dân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Cao Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Sinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2017, về việc “Tranh chấp thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Tấn H, sinh năm 1969 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 556B Hưng Phú, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Vũ Huyền T, sinh năm 1965 là luật sư của Văn phòng luật sư Vũ Huyền T thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ HKTT: 556B Hưng Phú, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: 23/39/17 Đường 16 nổi dài, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/12/2016 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Tấn H trình bày: Ông H và bà Đ có ly hôn

tại Tòa án nhân dân Quận 8 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự số 621 ngày 01/7/2014. Trong quyết định về phần con chung cháu tên Trần Thị Bích H1, sinh ngày 03/5/2009 do bà Đ nuôi dưỡng. Tuy nhiên từ ngày có quyết định đến nay bà Đ sống ở nhà thuê, bỏ bê con nhỏ không chăm sóc, tiền học không đóng. Thấy vậy, ông H đưa cháu Huỳnh về nuôi để chăm sóc cho con. Từ khi nuôi cháu Huỳnh đến nay không đến hỏi thăm và chăm sóc cháu Huỳnh. Nay tại Tòa ông H yêu cầu thay đổi người nuôi con đối với trẻ Trần Thị Bích H1, sinh ngày 03/5/2009. Ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Thị Bích H1, sinh ngày 03/5/2009. Không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Vũ Huyền T trình bày: Thống nhất với lời trình bày của ông H đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa nên Tòa án không thu được lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân Quận 8 thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Việc yêu cầu nuôi con của ông H là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại Quận 8. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Tấn H có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 29/8/2017, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo yêu cầu của nguyên đơn.

Bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu nuôi con của ông H: Ông và bà Đ có ly hôn tại Tòa án nhân dân Quận 8 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự số 621 ngày 01/7/2014. Trong quyết định về phần con chung cháu tên Trần Thị Bích

H1, sinh ngày 03/5/2009 do bà Đ nuôi dưỡng. Tuy nhiên, từ ngày có quyết định đến nay bà Đ sống ở nhà thuê, bỏ bê con nhỏ không chăm sóc, tiền học không đóng. Thấy vậy, ông H đưa cháu Huỳnh về nuôi để chăm sóc cho con. Từ khi nuôi cháu Huỳnh đến nay không đến hỏi thăm và chăm sóc cháu Huỳnh. Căn cứ theo công văn trả lời xác minh số 5/UBND-TP của Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8 và số 206/UBND-TP ngày 06/7/2017 của Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y thì hiện ông H hiện đang nuôi trẻ Trần Thị Bích H1, sinh ngày 03/5/2009. Ông H làm nghề lái taxi và khi xuống ca làm thêm lái xe ôm đủ tiền nuôi con. Về phía bà Đ thì hiện tại không nuôi con mà đã giao con cho ông H nuôi. Vì vậy, yêu cầu được nuôi con của ông H là có cơ sở phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí: Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 có hiệu lực vào ngày 01/01/2017;

Tuyên xử: Vắng mặt đối với ông Trần Tấn H và bà Nguyễn Thị Đ.

Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Tấn H.

Về con chung: Giao cho ông Trần Tấn H trực tiếp nuôi con tên Trần Thị Bích H1, sinh ngày 03/5/2009. Tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với bà Đ cho đến khi ông H có đơn yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

Án phí dân sự sơ thẩm ông H phải chịu là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu số 0026566 ngày 03/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông H còn phải đóng thêm 100.000 (Một trăm ngàn) đồng, nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phúc

